TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2017/HSST
Ngày: 28/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Phương.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Tòng Văn Tọt**

2. Ông: **Lường Văn Hưởng**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Lục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tham gia phiên toà: Ông Ngô Hoài Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2017/HSST ngày 08 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

*** Bị cáo thứ nhất:**

Họ và tên: **Hoàng Đình Đ**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1976, tại huyện P, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKNKTT: Tổ D, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Tổ D, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Cán bộ; Con ông: Hoàng Đình U, sinh năm 1958 và con bà Trịnh Thị T, sinh năm 1959; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu H1 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 24/5/2017 cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Bị cáo thứ hai:**

Họ và tên: **Bùi Xuân H**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1986, tại huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Tổ D1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Tổ D1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Cán bộ; Con ông: Bùi Xuân N, sinh năm 1958 và con bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị D và có 01 người con, sinh năm 2010; Tiền sự; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 24/5/2017 cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Nguyên đơn dân sự:** UBND huyện M, tỉnh Điện Biên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Thanh H2 – Chủ tịch UBND huyện M

Người được ông H2 ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Quàng Văn L – Cán bộ Phong nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện M. (Vắng mặt có lý do)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Họ và tên: Kiều Xuân H3 – Phó trưởng phòng, Phòng nông nghiệp và PTNT huyện M. (Vắng mặt có lý do)

2. Họ và tên: Lò Thị M.

Nơi cư trú: Bản B – xã Ă – huyện M – Điện Biên.

Nơi công tác: Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện M. (Vắng mặt có lý do)

3. Họ và tên: Lù Văn H4.

Nơi cư trú: Bản L – xã Ă – huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Cán bộ thú y – UBND xã Ă - Huyện M. (Vắng mặt)

4. Họ và tên: Quàng Thị H5.

Nơi cư trú: Bản C – xã M – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Cán bộ thú y – UBND xã M - Huyện M. (Vắng mặt)

5. Họ và tên: Lò Thị Y.

Nơi cư trú: Bản C1 – xã X– Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Cán bộ thú y – UBND xã X- Huyện M. (Vắng mặt)

6. Họ và tên: Lò Văn T1.

Nơi cư trú: Bản B1 – xã Ă1 – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Cán bộ thú y – UBND xã Ă1 - Huyện M. (Vắng mặt)

7 Họ và tên: Lò Văn T2.

Nơi cư trú: Bản L1, xã M1 – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Cán bộ thú y – UBND xã M1 - Huyện M. (Vắng mặt)

8. Họ và tên: Bạc Cầm D1.

Nơi cư trú: Bản C2 – xã N – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Cán bộ thú y – UBND xã N - Huyện M. (Vắng mặt)

9. Họ và tên: Lường Văn K.

Nơi cư trú: Bản C3 – xã Ă2 – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Cán bộ thú y – UBND xã Ă2 - Huyện M. (Vắng mặt có lý do)

10. Họ và tên: Lường Thị T3.

Nơi cư trú: Bản H – xã Ă1 – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Phó chủ tịch UBND xã Ă2 - Huyện M. (Vắng mặt có lý do)

11. Họ và tên: Lò Văn D2.

Nơi cư trú: Bản X – xã N – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Phó chủ tịch UBND xã N - Huyện M. (Vắng mặt)

12. Họ và tên: Lù Văn T4.

Nơi cư trú: Bản B1 – xã Ă1 – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Phó chủ tịch UBND xã Ă1 - Huyện M. (Vắng mặt)

13. Họ và tên: Lò Thị M1.

Nơi cư trú: Bản H1 – xã Ă1 – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Phó chủ tịch UBND xã Ă - Huyện M. (Vắng mặt)

14. Họ và tên: Lò Văn T5.

Nơi cư trú: Bản C – xã M – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Phó chủ tịch UBND xã M - Huyện M. (Vắng mặt)

15. Họ và tên: Lò Văn Đ1.

Nơi cư trú: Bản L1 – xã M1 – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Phó chủ tịch UBND xã M1 - Huyện M. (Vắng mặt có lý do)

16. Họ và tên: Lù Văn Q.

Nơi cư trú: Bản H1 – xã Ă1 – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Phó chủ tịch UBND xã X - Huyện M. (Vắng mặt)

17. Họ và tên: Nguyễn Thị Thu H6.

Nơi cư trú: Tổ D1 – thị trấn M – Huyện M – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Cán bộ thú y – UBND thị trấn M. (Vắng mặt có lý do)

18. Họ và tên: Dương Tuyên H7.

Nơi cư trú: Bản C4 – xã Q – Huyện T – Điện Biên.

Chức vụ, nơi công tác: Cán bộ, Trạm thú y huyện M. (Vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

1. Họ và tên: Nguyễn Thị D.

Nơi cư trú: Tổ D1 – thị trấn M – Huyện M – Điện Biên. (Có mặt)

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Thu H1.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 7 – thị trấn M – Huyện M – Điện Biên. (Có mặt)

3. Họ và tên: Phạm Thị L1.

Nơi cư trú: Tổ D1 – thị trấn M – Huyện M – Điện Biên. (Vắng mặt)

4. Họ và tên: Hoàng Đình T6.

Nơi cư trú: Tổ D1 – thị trấn M – Huyện M – Điện Biên. (Vắng mặt)

5. Họ và tên: Vũ Thanh H8.

Nơi cư trú: Tổ D2 – thị trấn M – Huyện M – Điện Biên. (Vắng mặt)

6. Họ và tên: Lò Lan H9.

Nơi cư trú: Tổ D2 – thị trấn M – Huyện M – Điện Biên. (Có mặt)

7. Họ và tên: Nguyễn Thị T7.

Nơi cư trú: Tổ D3 – thị trấn M – Huyện M – Điện Biên. (Có mặt)

8. Họ và tên: Nguyễn Thu H10.

Nơi cư trú: Tổ D3 – thị trấn M – Huyện M – Điện Biên. (Có mặt)

9. Họ và tên: Nguyễn Công H11.

Nơi cư trú: Thôn Q – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt)

10. Họ và tên: Nguyễn Xuân L2.

Nơi cư trú: Khối Đồng Tâm – thị trấn Tuấn Giáo – Huyện T - Điện Biên. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY

Các bị cáo Hoàng Đình Đ và Bùi Xuân H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Thực hiện Kế hoạch phun phòng dịch vệ sinh tiêu độc khử trùng của UBND huyện M. Ngày 17/01/2017 Trạm thú y huyện M tiếp nhận 3.360 lít hóa chất Han-Iodine 10% đựng trong 280 thùng (mỗi thùng 12 chai loại 01lít/chai) để cấp phát cho các xã, thị trấn thực hiện đợt phun phòng dịch đợt 2 năm 2016 trên địa bàn huyện M, đây là số hóa chất được Chi cục Thú y tỉnh Điện Biên đấu thầu từ nguồn kinh phí chi không thường xuyên với giá 129.990đ/1 lít. Đầu tháng 02/2017 Hoàng Đình Đ là Trạm trưởng trạm thú y huyện M chỉ đạo Bùi Xuân H là thủ kho cấp hóa chất cho các xã, thị trấn để thực hiện đợt phun. Cụ thể: Xã Ă1 420 lít; xã N 240 lít; xã X 320 lít; xã M 400 lít; xã M1 320 lít; xã Ă 380 lít; xã B 421 lít; xã N1 200 lít; thị trấn M 399 lít. Khi đến nhận do không có phương tiện để chở hết trong một lần nên các xã, thị trấn đã gửi hóa chất tại trạm thú y rồi chở mỗi lần một ít bằng xe máy về phun dần. Cuối tháng 2/2017 các xã, thị trấn bắt đầu triển khai phun, thời gian phun dự kiến trong bốn tuần nhưng do điều kiện thời tiết mưa nên có một số xã phải kéo dài đợt phun đến giữa tháng 4/2017 mới phun xong. Đầu tháng 3/2017 Đ chỉ đạo H yêu cầu tất cả các xã, thị trấn phải hoàn thiện chứng từ với số lượng hóa chất đã nhận đủ và phun hết theo kế hoạch nộp lên Trạm thú y huyện M để Trạm thú y gửi lên Chi cục thú y tỉnh Điện Biên quyết toán. Đến giữa tháng 3/2017 cán bộ thú y 07 xã báo lại cho H không có nhu cầu phun hết hóa chất được cấp theo kế hoạch nên đã trả lại gồm: xã Ă1 132 lít; xã Ă 84 lít; xã Ă2 52 lít; xã X 104 lít; xã M1 152 lít; xã M 56 lít và xã N 24 lít. Tổng là 604 lít hóa chất Han-Iodine 10% do các xã trả lại và có trị giá 78.513.960đ *(bảy mươi tám triệu năm trăm mười ba nghìn chín trăm sáu mươi đồng)*. Sau đó H báo cáo lại với Đ là có 07 xã đã trả lại 604 lít hóa chất Han-Iodine 10% thì Đ bảo H lập thêm một loại phiếu xuất kho ghi số lượng hóa chất thực tế mà 07 xã này đã nhận rồi cho cán bộ thu y của 07 xã này ký xác nhận, đồng thời Đ nói với H sẽ bán 604 lít hóa chất Han-Iodine 10% này để lấy tiền hai người chia nhau. Cuối tháng 03/2017 sau khi nhận được các chứng từ do các xã, thị trấn lập gửi đến Hoàng Đình Đ yêu cầu cán bộ của trạm thú y là Dương Tuyên H7, Nguyễn Thị Thu H6 trên thực tế không được chỉ đạo phun hóa chất tại xã Ă, xã N, xã M và X ký xác nhận vào các chứng từ do các xã này gửi lên, Đ và H cũng ký xác nhận vào các chứng từ của 03 xã Ă2, xã Ă1, xã M1. Đồng thời Đ đề nghị bà Lò Thị M là cán bộ Phòng nông nghiệp huyện M ký xác nhận vào biên bản tiêu hủy vỏ chai số lượng 3.359 vỏ, rồi gửi toàn bộ chứng từ lên Chi cục thú y tỉnh Điện Biên quyết toán hết 3.360 lít hóa chất Han-Iodine 10% mà không báo cáo 604 lít hóa chất 07 xã trên trả lại. Do quen biết từ trước ngày 13/4/2017 Nguyễn Trọng Đ2, sinh năm 1975, trú tại xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình là người thường xuyên mua bán hóa chất thú y đã gọi điện cho Hoàng Đình Đ hỏi mua hóa chất thì được Hoàng Đình Đ trả lới có nhưng nói không thể trao đổi qua điện thoại mà yêu cầu Nguyễn Trọng Đ2 lên gặp trực tiếp. Khoảng 11 giờ ngày 15/4/2017 Nguyễn Trọng Đ2 lên gặp Hoàng Đình Đ tại nhà riêng, qua trao đổi Hoàng Đình Đ nói là mình có 604 lít hóa chất Han-Iodine 10% cấp cho các xã, thị trấn còn dư, bán với giá 25.000đ/1lít thì được

Nguyễn Trọng Đ2 đồng ý. Cả hai cùng thống nhất sau khi Nguyễn Trọng Đ2 mang hóa chất về Thái Bình bán xong sẽ trở lại trả tiền. Sau khi trao đổi xong Hoàng Đình Đ gọi điện bảo H kiểm đếm lại số hóa chất các xã đã trả lại để bán nhưng không nói giá mua bán và tỷ lệ ăn chia cho H biết. Khoảng 21 giờ ngày 15/4/2017 Hoàng Đình Đ gọi điện cho H ra xuất bán 604 lít hóa chất cho Nguyễn Trọng Đ2. Do kho của Trạm thú y huyện M hẹp không đủ để chứa hết tổng cộng 1.132 lít hóa chất, đựng trong 95 thùng (trong đó: có 604 lít đựng trong 51 thùng mà 07 xã trả lại và 528 lít đựng trong 44 thùng do các xã gửi lại) nên Trạm thú y huyện M đã gửi số hóa chất này tại nhà của gia đình chị Phạm Thị L1, sinh năm 1980 ở gần trụ sở của Trạm thú y huyện M để lưu giữ hóa chất. Nguyễn Trọng Đ2 thuê 01 chiếc xe tải nhỏ có tải trọng 1200kg, BKS 27H-4227 của chị Nguyễn Thị T7, sinh năm 1986, trú tại Tổ D3, thị trấn M rồi cùng với Vũ Thanh H8, sinh năm 1992 là lái xe và vợ của H8 là Lò Thị H12 , sinh năm 1992, đều trú tại Tổ D2, thị trấn M đến nhà Phạm Thị L1 để bốc hóa chất. Khi đang bốc hóa chất thì H có việc gia đình phải về nên dặn lại Nguyễn Trọng Đ2 chỉ được bốc hết 604 lít, được đựng trong 51 thùng (trong đó có 01 thùng có 04 chai) ở dãy bên ngoài, còn lại 528 lít tương đương 44 thùng ở dãy bên trong là của các xã gửi lại thì không được bốc nhưng không biết vì sao Nguyễn Trọng Đ2 vẫn bốc hết toàn bộ 95 thùng (trong đó có 01 thùng còn 04 chai). Sau khi bốc hóa chất xong Nguyễn Trọng Đ2 gọi điện báo lại với H là đã bốc xong hóa chất nên H không đến kiểm tra nữa. Nguyễn Trọng Đ2 chở 95 thùng hóa chất đến gửi nhờ nhà Nguyễn Thị H13, sinh năm 1982, trú tại Tổ D3, thị trấn M chờ hôm sau gửi xe khách về Thái Bình. Khoảng 19 giờ ngày 16/4/2017 Nguyễn Trọng Đ2 gửi được 64 thùng hóa chất cho Nguyễn Công H11 là phụ xe của xe khách H14, BKS 27B – 00382 chạy tuyến Điện Biên => Hải Phòng chở về trước, còn lại 31 thùng do cốp xe H14 hẹp không gửi hết được nên Nguyễn Trọng Đ2 chờ đón xe khách để gửi về tiếp thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Ảng kiểm tra phát hiện. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng mời Nguyễn Trọng Đ2 về trụ sở để điều tra làm rõ, tại đây Nguyễn Trọng Đ2 khai rõ việc mua bán hóa chất trên từ Hoàng Đình Đ. Theo lời khai của Nguyễn Trọng Đ2, ngày 18/4/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng đã tạm giữ 64 thùng hóa chất Han-Iodine 10% tại nhà của gia đình anh Nguyễn Xuân L2, sinh năm 1989, trú tại khối Đ, thị trấn T, huyện T do nhà xe H14 gửi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng đã thu giữ được toàn bộ 1.132 lít hóa chất Han-Iodine 10% đựng bên trong 95 thùng (trong đó có 01 thùng còn 04 chai) và 02 chiếc điện thoại của Hoàng Đình Đ và Bùi Xuân H sử dụng để liên lạc mua bán hóa chất. Hiện nay 1.132 lít hóa chất Han-Iodine 10% bên trong 95 thùng đã được trao trả UBND huyện M.

Ngày 09/5/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và ngày 21/5/2017 Quyết định khởi tố bị can đối với Hoàng Đình Đ và Bùi Xuân H về tội "Tham ô tài sản".

Tại cáo trạng số: 01/QĐ-VKS-HS ngày 08/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mường Ảng để xét xử bị cáo Hoàng Đình Đ và Bùi Xuân H về tội" Tham ô tài sản", quy định tại khoản 1 điều 353 của BLHS 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đ và H, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 điều 353 của BLHS 2015, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của BLHS 1999, xử phạt bị cáo Hoàng Đình Đ từ 28 đến 30 tháng tù ; áp dụng khoản 1, khoản 5 điều 353 của BLHS 2015 điểm p khoản 1 điều 46 của BLHS 1999, xử phạt bị cáo Bùi Xuân H từ 24 đến 26 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

*** Vật chứng**: Áp dụng khoản 2 điều 41 của BLHS 1999; điểm a khoản 2, khoản 3 điều 76 BLTTHS:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng trao trả 1.132 lít hóa chất Han-Iodine 10% cho UBND huyện M.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A3 (2016), màu vàng, máy qua sử dụng của Hoàng Đình Đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 (2017), màu vàng máy cũ đã qua sử dụng của Bùi Xuân H.

*** Trách nhiệm dân sự:** Nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu đề nghị gì đối với các bị cáo.

*** Về án phí:** Áp dụng điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án và khoản 2 điều 99 BLTTHS: Buộc các bị cáo Đ và H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đ và bị cáo H nhất trí nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo và nội dung bản luận tội, bị cáo không tranh luận gì. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; Bị cáo; Nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Đình Đ và Bùi Xuân H đã khai và công nhận: Trong thời gian từ tháng 3/2017 đến giữa tháng 4/2017 lợi dụng chức vụ, quyền hạn là Trạm trưởng trạm thú y huyện M, Hoàng Đình Đ đã cùng với Bùi Xuân H là cán bộ thủ kho dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 604 lít hóa chất Han-Iodine 10% trị giá 78.513.960đ *(bảy mươi tám triệu năm trăm mười ba nghìn chín trăm sáu mươi đồng)* thuộc trách nhiệm quản lý của Trạm thú y do các xã không có nhu cầu sử dụng đã trả lại trong tổng số 3.360 lít hóa chất Han-Iodine 10% mà Chi cục thú y tỉnh Điện Biên phân bổ cho Trạm thú y huyện M để cấp phát cho các xã, thị trấn thực hiện phun vệ sinh tiêu độc khử trùng đợt 2 năm 2016 trên địa bàn huyện M. Mục đích Hoàng Đình Đ và Bùi Xuân H chiếm đoạt số hóa chất trên để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 01/QĐ-VKS-HS ngày 08/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi trên đây của Hoàng Đình Đ và Bùi Xuân H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tài sản Nhà nước, xâm phạm đến những hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức, giữa lúc Đảng và Nhà nước đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, việc làm của các bị cáo gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đã lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao để chiếm đoạt 604 lít hóa chất Han-Iodine 10% trị giá 78.513.960đ *(bảy mươi tám triệu năm trăm mười ba nghìn chín trăm sáu mươi đồng).* Hành vi của các bị cáo Đ và H đã phạm vào tội "Tham ô tài sản" được quy định tại điểm d khoản 2 điều 278 của BLHS 1999 có khung hình phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm. Tuy nhiên theo qui định tại khoản 3 điều 7 của BLHS 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc áp dụng các qui định có lợi cho người bị buộc tội, thì theo khoản 1 điều 353 của BLHS 2015 quy định: "1. *Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:…".* Vì các lẽ trên nên khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng truy tố bị cáo Hoàng Đình Đ và Bùi Xuân H về tội" Tham ô tài sản" theo quy định tại khoản 1 điều 353 của BLHS 2015 là có căn cứ pháp luật.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử các bị cáo Hoàng Đình Đ và Bùi Xuân H về tội " Tham ô tài sản" theo khoản 1 điều 353 của Bộ luật hình sự 2015.

Các bị cáo Đ và H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi vi phạm của mình, vì vậy phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm mà bị cáo gây ra.

Xét về tính chất, mức độ của tội phạm, hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, vì vậy buộc các bị cáo phải chịu hình phạt tương ứng theo quy định tại khoản 3 điều 8 BLHS 1999 có khung hình phạt đến 7 năm tù.

Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Hoàng Đình Đ là người khởi xướng chủ mưu và là người cùng Bùi Xuân H thực hành tích cực hành vi tham ô tài sản nên phải chịu hình phạt cao hơn, còn bị cáo Bùi Xuân H là người cùng thực hiện hành vi tham ô tài sản với bị cáo Đ nên chịu hình phạt thấp hơn.

Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo Hoàng Đình Đ: Sinh ra và lớn lên tại huyện P, tỉnh lai Châu, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12, sau đó đi học chuyên nghiệp tại trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Năm 2001 công tác tại Chi cục thú y tỉnh Điện Biên, năm 2005 về công tác tại Trạm thú y T, năm 2008 chuyển về Công tác tại trạm thú y huyện M. Năm 2009 kết hôn với chị Nguyễn Thị Thu H1 và sinh được 02 người con. Năm 2014 được kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam. Ngày 21/5/2017 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng lập hồ sơ khởi tố về tội "Tham ô

tài sản". Bị cáo là một đảng viên và được bổ nhiệm làm Trạm trưởng Trạm thu y huyện M và cũng là người chồng người cha và có nhận thức pháp luật nhưng bị cáo đã không gương mẫu với tư cách là người đứng đầu đơn vị, lợi dụng việc được giao quản lý đã xâm hại đến tài sản Nhà nước, ảnh hưởng đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm về chức vụ nói riêng. Tuy nhiên tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong quá trình công tác hằng năm bị cáo đã có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ và được tặng giấy khen, bố đẻ bị cáo là ông Hoàng Đình U được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến (hạng Nhì) chống Mỹ cứu nước, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi triệt để, chưa có hậu quả nghiêm trọng xảy ra, nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của BLHS 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điều 48 của BLHS 1999.

Đối với bị cáo Bùi Xuân H: Sinh ra và lớn lên tại huyện T, tỉnh Điện Biên, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12, năm 2004 đến năm 2007 học tại trường Trung cấp thú y Hà Nội. Năm 2007 công tác tại Trạm thú y T và xây dựng gia đình với chị Nguyễn Thị D và có 01 người con chung. Năm 2008 chuyển về công tác tại Trạm thú y huyện M. Ngày 21/5/2017 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng lập hồ sơ khởi tố về tội "Tham ô tài sản". Bị cáo nhận thức được việc làm của bị cáo Đ là trái qui định của pháp luật nhưng bị cáo không can ngăn mà còn tích cực thực hiện với vai trò giúp sức cùng bị cáo Đ chiếm đoạt 604 lít hóa chất Han-Iodine 10% trị giá 78.513.960đ *(bảy mươi tám triệu năm trăm mười ba nghìn chín trăm sáu mươi đồng)*. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm về chức vụ nói riêng. Tuy nhiên tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi triệt để, chưa có hậu quả nghiêm trọng xảy ra nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 của BLHS 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại điều 48 của BLHS 1999.

Về hình phạt bổ sung: Gia đình các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, các con còn nhỏ, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với bà Lò Thị M, các phó chủ tịch xã phụ trách thú y và các cán bộ thú y của 07 xã Ă, xã Ă2, xã Ă1, xã M, xã N, xã X, xã M1, bà Dương Tuyên H7, bà Nguyễn Thị Thu H6 là những người đã nghe theo yêu cầu, chỉ đạo của Hoàng Đình Đ và Bùi Xuân H ký xác nhận vào các chứng từ quyết toán hóa chất nhận đủ theo kế hoạch trong khi chưa thực hiện xong đợt phun. Khi thực hiện nhiệm vụ được giao những người này thiếu trách nhiệm, tuy nhiên không có hậu quả nghiêm trọng xảy ra. Vì vậy, hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với Nguyễn Trọng Đ2 là người mua 604 lít hóa chất Han – Iodine 10% của Hoàng Đình Đ, Nguyễn Trọng Đ2 biết được 604 lít hóa chất Han – Iodine 10% này là do Hoàng Đình Đ phạm tội mà có. Hành vi này của Nguyễn Trọng Đ2 đã cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" qui định tại điều 250 của BLHS 1999. Tuy nhiên, ngày 18/4/2017 khi đang trong quá trình làm việc lấy lời khai với cán bộ điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng thì Nguyễn Trọng Đ2 đã xin đi vệ sinh, đi ra khu nhà vệ sinh tầng 3 của trụ sở Công an huyện Mường Ảng chui qua ô thoáng nhà vệ sinh và rơi xuống tầng 1 bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện tỉnh Điện Biên và tử vong tại Bệnh viện. Đối với hành vi Nguyễn Trọng Đ2 tự ý bốc thêm 44 thùng hóa chất, tương đương với 528 lít Han – Iodine 10% không nằm trong thỏa thuận giao dịch mua bán hóa chất với Hoàng Đình Đ và Bùi Xuân H, do Nguyễn Trọng Đ2 đã chết nên Cơ quan điều tra không thể điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Đối với bà Phạm Thị L1, Vũ Thanh H8, Lò Thị H12, Nguyễn Xuân L2, Nguyễn Công H11, Nguyễn Thị H13, Hoàng Đình T6 và Nguyễn Thị T7 là những người không biết được 604 lít hóa chất Han-Iodine trên là do Nguyễn Trọng Đ2, Hoàng Đình Đ cùng đồng phạm đã phạm tội mà có nên không đặt vấn đề xem xét xử lý.

*** Về trách nhiệm dân sự**: Nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu đề nghị gì thêm đối với bị cáo. Vì ngày 18/8/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng đã trả lại tài sản là 1.132 lít hóa chất Han-Iodine 10% cho UBND huyện M. Trong đó có 528 lít là do các xã gửi lại Trạm thú y huyện M và 604 lít hóa chất các xã không có nhu cầu sử dụng trả lại.

*** Về vật chứng**: Áp dụng khoản 2 điều 41 của BLHS 1999; điểm a khoản 2, khoản 3 điều 76 BLTTHS:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng trao trả 1.132 lít hóa chất Han-Iodine 10% cho UBND huyện M.
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A3 (2016), màu vàng, máy qua sử dụng của Hoàng Đình Đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 (2017), màu vàng máy cũ đã qua sử dụng của Bùi Xuân H.

*** Án phí:** Áp dụng điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án và khoản 2 điều 99 BLTTHS: Buộc các bị cáo Đ và H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Đình Đ; Bùi Xuân H phạm tội " Tham ô tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 353 của BLHS 2015, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của BLHS 1999, xử phạt bị cáo Hoàng Đình Đ 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 24/5/2017.

Áp dụng khoản 1 điều 353 của BLHS 2015 điểm p khoản 1 điều 46 của BLHS 1999, xử phạt bị cáo Bùi Xuân H 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt 24/5/2017.

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 2 điều 41 của BLHS 1999; điểm a khoản 2, khoản 3 điều 76 BLTTHS:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng trao trả 1.132 lít hóa chất Han-Iodine 10% cho UBND huyện M (*theo biên bản trả lại tài sản ngày 18/8/2017 của cơ quan Công an huyện Mường Ảng và UBND huyện M, tỉnh Điện Biên).*

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A3 (2016), màu vàng, máy qua sử dụng của Hoàng Đình Đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 (2017), màu vàng máy cũ đã qua sử dụng của Bùi Xuân H. (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/12/2017 của cơ quan Công an huyện Mường Ảng và cơ quan Thi hành án huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên)*.

3. Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án và khoản 2 điều 99 BLTTHS: Buộc các bị cáo Đ và H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Phiên tòa kết thúc cùng ngày, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.
- VKSND h.Mường Ảng
- Công an h.Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng
- Bị cáo
- Đương sự
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Phương